|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH NINH THUẬN** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |  |
| Số: /UBND-KTTH |  | *Ninh Thuận, ngày tháng 5 năm 2022* |
| V/v thực hiện Chỉ thị và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí |  |  |
|  |  |  |
| Kính gửi: | | - Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;  - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. |

Nhằm đẩy mạnh công tác quản lý, kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn tỉnh, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18/01/2021 về tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí và Quyết định số 1973/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2021 - 2025 của Thủ tướng Chính phủ,

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung triển khai thực hiện các nội dung sau:

**1. Nội dung thực hiện:**

a) Tổ chức thực hiện các mục tiêu, chương trình, nhiệm vụ về quản lý chất lượng không khí theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 985a/QĐ-TTg ngày 01/6/2016 phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý chất lượng không khí đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 và Quyết định số 1973/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2021 - 2025.

b) Tăng cường công tác quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình quan trắc chất lượng không khí trên địa bàn tỉnh bảo đảm hiệu quả, đồng thời công bố kết quả quan trắc và kịp thời cảnh báo ô nhiễm không khí cho cộng đồng; rà soát đầu tư, lắp đặt bổ sung trạm quan trắc chất lượng không khí tự động liên tục trên địa bàn tỉnh.

c) Rà soát, kiểm tra, đánh giá tình hình chấp hành pháp luật về kiểm soát bụi, khí thải của các đơn vị quản lý, thi công các công trình xây dựng, giao thông, các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng,… đặc biệt là các cơ sở có phát sinh nguồn bụi, khí thải lớn, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao trên địa bàn; yêu cầu các cơ sở phát sinh khí thải phải có hệ thống xử lý khí thải đảm bảo theo quy định; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, tạm đình chỉ, đình chỉ các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng theo quy định của pháp luật.

d) Tuyên truyền, giáo dục và nâng cao năng lực, nhận thức về quản lý chất lượng không khí; xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích các cơ sở sản xuất sử dụng nhiên liệu sạch, đổi mới công nghệ, áp dụng sản xuất sạch hơn để giảm phát thải khí thải; khuyến khích người dân sử dụng phương tiện giao thông công cộng, thân thiện với môi trường; hướng dẫn các hộ dân sử dụng hiệu quả rơm rạ, phụ phẩm nông nghiệp sau thu hoạch thay cho việc đốt.

**2. Phân công nhiệm vụ cụ thể của các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về quản lý chất lượng môi trường không khí, các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường không khí cho cán bộ quản lý môi trường các cấp, các ngành, các hội đoàn thể và người phụ trách môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục đôn đốc hướng dẫn các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các mục tiêu, chương trình, nhiệm vụ về quản lý chất lượng không khí theo đúng nội dung tại Quyết định số 985a/QĐ-TTg ngày 01/6/2016 và Quyết định số 1973/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đầu tư hệ thống cảm biến môi trường không khí và xây dựng hệ thống thông tin giám sát, thống kê phân tích, xử lý phục vụ nghiệp vụ quản lý ngành môi trường theo Đề án “Phát triển dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020, định hướng 2025” tại Kế hoạch số 4493/KH-UBND ngày 15/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu đề xuất đầu tư, lắp đặt bổ sung trạm quan trắc chất lượng không khí tự động liên tục trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Rà soát, nâng tần suất quan trắc môi trường không khí trong chương trình quan trắc định kỳ trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo theo dõi chặt chẽ diễn biến chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh. Công bố kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục theo dõi, kiểm tra, giám sát, kết nối và truyền dữ liệu của 02 cơ sở đang thực hiện quan trắc khí thải tự động, liên tục đồng thời đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc đối tượng phải quan trắc khí thải tự động, liên tục lắp đặt hệ thống, thiết bị và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định (nếu có).

- Tăng cường giám sát, đôn đốc, kiểm tra các chủ dự án, đơn vị quản lý, thi công các công trình (xây dựng, giao thông, cơ sở khai thác khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, cơ sở sản xuất công nghiệp) thực hiện các biện pháp kiểm soát, xử lý khí thải, đặc biệt là các cơ sở có phát sinh nguồn bụi, khí thải lớn, có nguy cơ gây ô nhiễm cao; tăng cường tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh của người dân về ô nhiễm môi trường không khí thông qua đường dây nóng của tỉnh và Tổng cục Môi trường; kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường không khí, trong đó chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đặc biệt đối với các dự án có phát sinh khí thải, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện quan trắc định kỳ mạng lưới quan trắc chất lượng không khí của tỉnh; cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời về chất lượng khi khí trên địa bàn cho nhân dân;

- Chủ động phối hợp các cơ quan Trung ương trong việc lắp đặt trạm quốc gia về quan trắc chất lượng không khí tự động liên tục trên địa bàn tỉnh. Chủ động phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu bố trí nguồn lực đầu tư, lắp đặt trạm quan trắc chất lượng không khí tự động liên tục khu vực phía nam tỉnh.

b) Sở Xây dựng:

- Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, địa phương liên quan trong việc triển khai thực hiện lắp đặt trạm quan trắc môi trường không khí tự động liên tục trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định, biện pháp về kiểm soát bụi, khí thải trong hoạt động xây dựng; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch đô thị, bảo đảm mật độ cây xanh, mặt nước trong đô thị theo đúng các quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định.

c) Sở Giao thông vận tải:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khuyến khích người dân sử dụng phương tiện giao thông công cộng, phương tiện giao thông vận tải thân thiện với môi trường. Chủ động phối hợp địa phương thu gom triệt để rác, bụi bẩn trên các trục, tuyến đường, giải phân cách đường giao thông;

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn và giám sát chặt chẽ việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, nhất là các giải pháp hiệu quả đảm bảo ngăn ngừa, hạn chế, giảm thiểu bụi, khí thải trong hoạt động vận tải và xây dựng công trình giao thông;

- Thực hiện quy định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải đối với phương tiện giao thông vận tải. Tăng cường công tác kiểm định khí thải đối với các phương tiện giao thông đường bộ, đảm bảo các phương tiện giao thông đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường;

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo các phương tiện giao thông đáp ứng yêu cầu về khí thải và các quy định về vận chuyển vật liệu xây dựng, hàng hóa; kiểm tra, xử lý nghiêm các phương tiện chở đất đá, vật liệu xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt không che chắn, gây ô nhiễm môi trường.

d) Sở Công Thương:

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng năng lượng sạch và công nghệ thân thiện với môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên trong hoạt động sản xuất; khuyến khích các cơ sở sản xuất thay thế các loại máy móc, dây chuyền công nghệ lạc hậu bằng dây chuyền công nghệ hiện đại, ít gây ô nhiễm môi trường;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường không khí của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với các trường hợp có hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ: Tuyên truyền, phổ biến việc áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhiên liệu theo hướng giảm phát thải các chất gây ô nhiễm không khí phù hợp với lộ trình áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với khí thải phương tiện giao thông vận tải; hỗ trợ, đầu tư nghiên cứu khoa học cho các hoạt động về quản lý và kiểm soát chất lượng không khí.

e) Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra thực hiện việc quan trắc các tác động từ hoạt động của ngành y tế đối với môi trường không khí; tăng cường kiểm soát ô nhiễm không khí từ các lò đốt chất thải y tế; nghiên cứu, đánh giá tác động, cảnh báo nguy cơ ô nhiễm không khí đến bệnh tật, sức khỏe cộng đồng và đề xuất các biện pháp bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

g) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tăng cường công tác tuyên truyền tới người dân về thu gom, xử lý phụ phẩm, chất thải nông nghiệp an toàn, đúng quy định để bảo vệ môi trường, không đốt các phụ phẩm nông nghiệp; Chủ trì phối hợp với địa phương hướng dẫn các hộ dân sử dụng hiệu quả rơm, rạ, phụ phẩm nông nghiệp sau thu hoạch thay cho việt đốt.

h) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về chất lượng môi trường không khí, các nguy cơ và tác hại của ô nhiễm không khí tới sức khỏe con người, các tổ chức, cá nhân có hoạt động gây ô nhiễm không khí nghiêm trọng; sử dụng thông tin về chất lượng không khí do các cơ quan có thẩm quyền cung cấp;

- Tăng cường trao đổi, tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh của báo chí, người dân về ô nhiễm môi trường không khí thông qua Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng và điều hành đô thị thông minh tỉnh. Xử lý nghiêm các trường hợp đưa thông tin sai lệch, gây hoang mang trong cộng đồng theo quy định của pháp luật.

i) Sở Kế hoạch và Đầu tư:Phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường nhằm tăng cường công tác quản lý và tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; trong quá trình thẩm định chủ trương, cấp giấy chứng nhận đầu tư, tham mưu cơ quan có thẩm quyền không chấp thuận các dự án có công nghệ lạc hậu, phát sinh nguồn khí thải lưu lượng lớn, có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

k) Sở Tài chính:Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường nhằm tăng cường công tác quản lý, kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

l) Công an tỉnh: Phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan trong phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các tổ chức, cá nhân nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ xử lý khí thải lạc hậu không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo Cảnh sát Giao thông kiểm tra, xử lý nghiêm các phương tiện chở đất đá, vật liệu xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt không che chắn, gây ô nhiễm môi trường.

m) Ban Quản lý các khu công nghiệp:Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các cơ sở sản xuất trong các khu công nghiệp có phát sinh khí thải thực hiện đầu tư hệ thống xử lý khí thải đảm bảo chất lượng khí thải đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép; đôn đốc các cơ sở trong các khu công nghiệp thuộc đối tượng phải quan trắc khí thải tự động, liên tục thực hiện lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định; tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm đối với trường hợp vi phạm về quản lý môi trường không khí.

n) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân về bảo vệ môi trường nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn quản lý;

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thu gom triệt để rác, bụi bẩn trên các trục, tuyến đường, dải phân cách đường giao thông trên địa bàn quản lý; hướng dẫn các hộ dân sử dụng hiệu quả rơm, rạ, phụ phẩm nông nghiệp sau thu hoạch thay cho việc đốt;

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh có phát sinh bụi, khí thải thực hiện các giải pháp kiểm soát, xử lý khí thải phát sinh; thực hiện đúng, đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với khí thải trong giấy phép môi trường hoặc các văn bản tương đương;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm về công tác quản lý chất lượng môi trường không khí trên địa bàn. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm việc đốt chất thải, phụ phẩm nông nghiệp sau thu hoạch không đúng quy định, gây ô nhiễm môi trường;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng đốt chất thải, chất thải rắn sinh hoạt, phụ phẩm nông nghiệp, vận chuyển vật liệu xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt không đúng quy định gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn quản lý mà không kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, nghiêm túc tổ chức thực hiện các nội dung nhiệm vụ được giao tại Văn bản này. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Bộ TN&MT (báo cáo);  - TTTU, TT HĐND tỉnh (báo cáo);  - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;  - VPUB: LĐ, KTTH;  - Lưu: VT. TT |  | **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH** |
| **Lê Huyền** |